**TIN HỌC 6**

**ÔN TẬP KIỂM TRA CUỐI HKII**

**1. Các bước tạo bảng:**

**- B1**. Đặt con trỏ soạn thảo vào vị trí cần chèn bảng mới

**- B2**: **Insert/ Table**

**- B3**: Kéo thả chuột để xác định số hàng và số cột của bảng.

**2. Chương trình máy tính:**

Chương trình máy tính là một bản mô tả thuật toán bằng ngôn ngữ lập trình.

**3. Cấu trúc tuần tự:**

Khi các bước được thực hiện theo đúng trình tự liệt kê trong mô tả thuật toán thì ta có cấu trúc tuần tự.

**4. Lệnh tìm kiếm cụm từ: Home/Find**

**5. Các bước thay thế cụm từ:**

- B1: **Home/ Replace**.

- B2: Nhập cụm từ cần tìm vào ô **Find what.**

- B3: Nhập cụm từ cần thay thế vào ô **Replace with.**

- B4: Nháy **Replace**: Thay thế cụm từ vừa tìm được.

 **Replace All:** Thay thế tất cả các cụm từ tìm được.

  **Find Next**: Bỏ qua cụm từ vừa tìm được và tìm cụm từ tiếp theo.

**6. Các bước định dạng đoạn văn bản:**

- **Bước 1**: Đặt con trỏ chuột vào vị trí bất kì trong đoạn văn bản cần định dạng.

- **Bước 2**: Nháy chuột vào dải lệnh **Home**

- **Bước 3**: Trong nhóm lệnh **Paragraph:**

 Nháy chuột vào **** : căn lề trái

 Nháy chuột vào **** : căn giữa

 Nháy chuột vào **** : căn lề phải

 Nháy chuột vào  : căn đều 2 lề

 Nháy chuột vào  : tăng, giảm độ giãn dòng

 Nháy chuột vào  : giảm độ thụt vào của đoạn so với lề trái

 Nháy chuột vào  : tăng độ thụt vào của đoạn so với lề trái

**7. Các bước định dạng trang văn bản:**

- **Bước 1**: Đặt con trỏ chuột vào vị trí bất kì trong văn bản.

- **Bước 2**: Nháy chuột vào dải lệnh **Page Layout**

- **Bước 3**: Trong nhóm lệnh **Page Setup**:

 Nháy chuột vào : căn lề cho trang

 Nháy chuột vào : chọn hướng giấy

 Nháy chuột vào : chọn khổ giấy.

**8. Các bước thực hiện in ấn:**

- **Bước 1**: **File/Print**

- **Bước 2**: Bảng in hiện ra, điền đầy đủ số bản in, chọn tên máy in và phạm vi in.

- **Bước 3**: Nháy nút **Print.**

**9. Sơ đồ tư duy** là sơ đồ giúp triển khai ý tưởng một cách ngắn gọn, trực quan.

**10. Bài toán** là một vấn đề cần giải quyết với đầu vào, đầu ra được xác định rõ ràng, chặt chẽ.

**11. Thuật toán** là một quy trình chặt chẽ gồm một số bước, có chỉ rõ trình tự thực hiện để giải quyết một bài toán cụ thể nào nào.

**-** Mô tả thuật toán phải cụ thể, rõ ràng, đầy đủ.

**CHÚC CÁC EM ÔN TẬP VÀ KIỂM TRA TỐT!**